

Số: *173* /ĐC-HĐND

Hà Giang, ngày *17* tháng 12 năm 2020

**ĐỀ CƯƠNG**

**Báo cáo kết quả Kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XVII,  
nhiệm kỳ 2016 - 2021**

Kính gửi: Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVII.

Sau 3 ngày làm việc với tinh thần trách nhiệm, dân chủ, trí tuệ và đổi mới (từ ngày 07/12 đến ngày 09/12/2020). Kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khoá XVII, nhiệm kỳ 2016-2021 đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra, với những kết quả chủ yếu như sau:

**A. VỀ GIÁM SÁT TẠI KỲ HỌP**

Tại Kỳ họp HĐND tỉnh đã xem xét 25 báo cáo trong đó: 10 báo cáo của UBND tỉnh; 12 báo cáo của Thường trực, các Ban HĐND tỉnh; 03 báo cáo của các cơ quan tư pháp (trong đó 10 báo cáo được trình bày trực tiếp tại kỳ họp, 15 báo cáo đại biểu tự nghiên cứu), Hội đồng nhân dân tỉnh đã dành nhiều thời gian để thảo luận về các Báo cáo và dự thảo Nghị quyết trình tại Kỳ họp. Kỳ họp đã chia 4 tổ thảo luận, qua thảo luận đã có 45 lượt ý kiến (26 lượt ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh, 19 lượt ý kiến đại biểu mời), tham gia vào các văn bản trình tại Kỳ họp, cụ thể:

**1. Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tình hình thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2021:**

Năm 2020 là năm tổ chức đại hội Đảng các cấp, hướng tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, đồng thời là năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm, giai đoạn 2016-2020, việc thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội của tỉnh gặp nhiều khó khăn do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, dịch tả lợn Châu Phi, biến đổi khí hậu và thiên tai, nhưng dưới sự lãnh đạo sát sao, quyết liệt của Cấp ủy, chính quyền các cấp trong thực hiện "mục tiêu kép": vừa đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, vừa tích cực phòng chống dịch bệnh Covid-19 và ổn định đời sống nhân dân, công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm và vi phạm pháp luật đã đạt được nhiều kết quả tích cực, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, ổn định. Kết quả đạt được có 37/45 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch, trong đó có một số chỉ tiêu quan trọng như: thu ngân sách đạt 2.500 tỷ đồng đạt kế hoạch tỉnh giao và tăng 32% so kế hoạch TW giao; tổng sản phẩm bình quân đầu người đạt 30,1 triệu đồng (tăng 6,8% so với năm 2019); tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 11.258 tỷ đồng (tăng 6,5% so với năm 2019); tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước cả năm đạt 11.197 tỷ đồng (tăng 2,9% so năm 2019); tổng số xã đạt chuẩn nông thôn mới

toàn tỉnh lên 45 xã; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều giảm từ 26,73% xuống còn 22,53%; công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân và an sinh xã hội ngày càng được quan tâm đặc biệt là với nguồn lực được xã hội hóa và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, đã triển khai thành công giai đoạn I Chương trình hỗ trợ nhà ở cho người có công, cựu chiến binh nghèo, hộ nghèo theo Quyết định 1953 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy vượt mục tiêu đề ra; thành lập và vận động xây dựng Quỹ khuyến học, khuyến tài của tỉnh... đã góp phần quan trọng vào việc hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội năm 2020 và kế hoạch 5 năm, giai đoạn 2015-2020 của tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, HĐND tỉnh cũng đã thẳng thắn chỉ ra những mặt còn hạn chế, tồn tại, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, như: vẫn còn 8/45 chỉ tiêu kinh tế quan trọng đạt thấp so với kế hoạch năm, trong đó có chỉ tiêu Tốc độ tăng tổng sản phẩm bình quân (GRDP) dự kiến đạt 3-3,5% (đạt rất thấp so với mục tiêu tăng trưởng 7% của cả năm; tiến độ giải ngân một số nguồn vốn từ ngân sách nhà nước còn chậm, ảnh hưởng hiệu quả đầu tư. Mặc dù tình hình tội phạm, vi phạm pháp luật về hình sự đã được kiểm chế, nhưng vẫn diễn biến phức tạp tội phạm về trật tự xã hội tăng, đáng chú ý xảy ra các vụ án đặc biệt nghiêm trọng do các đối tượng sử dụng hung khí nguy hiểm, vũ khí tự chế, gây án một cách manh động và liều lĩnh; tội phạm về môi trường tăng 100% số vụ, số bị can so với năm 2019. Chỉ số cải cách hành chính chưa ổn định; công tác kiểm tra, kiểm soát TTHC chưa được quan tâm đúng mức, số lượng hồ sơ giải quyết quá hạn còn nhiều. Công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai một số chính sách cho đồng bào dân tộc thiểu số chưa sâu sát, kịp thời; một số nội dung hỗ trợ chưa hiệu quả, không phù hợp; tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết vẫn tồn tại ở nhiều địa phương; thể trạng, tầm vóc người dân chưa có nhiều cải thiện...đó là những tác động không nhỏ đến tăng trưởng kinh tế trong năm 2020.

Trên cơ sở đó, HĐND tỉnh đề nghị UBND tỉnh, các cấp, các ngành có những giải pháp đột phá, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành để hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 đề ra; kiên định các giải pháp, phân đấu quyết tâm hoàn thành chỉ tiêu, nhiệm vụ của cả năm 2021, cũng là hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của cả nhiệm kỳ mới 2020 - 2025.

**2. Các báo cáo khác về kết quả thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2020 của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh; báo cáo chuyên đề của UBND tỉnh và các báo cáo của cơ quan tư pháp:**

HĐND tỉnh đã dành thời gian để xem xét các Báo cáo thực hiện nhiệm vụ năm 2020 của Thường trực HĐND, các Ban HĐND tỉnh, các cơ quan tư pháp và một số báo cáo chuyên đề khác của UBND tỉnh: HĐND tỉnh cơ bản nhất trí với nội dung của các báo cáo và cho rằng HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan chức năng đã chủ động tập trung chỉ đạo quyết liệt, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp để hoàn thành tốt nhiệm vụ trong năm 2020; đồng thời thẳng thắn chỉ ra những hạn chế, tồn tại, bất cập cần sớm được khắc phục. Trên cơ sở đó, HĐND tỉnh

yêu cầu Thường trực HĐND, UBND tỉnh và các cơ quan Tư pháp nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ các ý kiến của đại biểu HĐND, ý kiến của cử tri và nhân dân để triển khai tổ chức thực hiện, hoàn thành tốt Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm giai đoạn 2021-2025, đặc biệt là chuẩn bị tốt các điều kiện để phục vụ cho cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021-2026.

### **3. Về chất vấn tại Kỳ họp:**

Kỳ họp đã giành ½ ngày để tiến hành chất vấn và trả lời chất vấn. Phiên chất vấn và trả lời chất vấn tại Kỳ họp lần này diễn ra trong không khí dân chủ, sôi nổi và có nhiều đổi mới; có một số nội dung chất vấn được dùng hình ảnh để minh họa, do đó đã thu hút sự quan tâm, theo dõi của cử tri và nhân dân trong toàn tỉnh. Đã có 15 lượt đại biểu HĐND tỉnh thực hiện chất vấn đối với 09 Lãnh đạo các sở, ngành: Sở Nông nghiệp và PTNT; Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Xây dựng; Sở Tài nguyên Môi trường; Sở Công Thương; Ban quản lý Khu kinh tế tỉnh; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh; Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông; Cục Thi hành án Dân sự tỉnh. Thủ trưởng các sở, ban, ngành đã trả lời trực tiếp vào nội dung được hỏi, không né tránh, thẳng thắn nhận trách nhiệm và đưa ra những giải pháp nhằm khắc phục các hạn chế, bất cập và nâng cao hiệu quả, hiệu lực trong quản lý các lĩnh vực phụ trách. Có thể thấy, qua hoạt động chất vấn, các đại biểu HĐND tỉnh đã thể hiện sự tâm huyết, trách nhiệm của HĐND tỉnh trong việc giám sát đến cùng đối với những vấn đề được cử tri và nhân dân quan tâm.

Tại phiên chất vấn, qua đường dây nóng của Văn phòng Đoàn ĐBQH, và HĐND tỉnh, Chủ tọa kỳ họp đã tiếp nhận 01 ý kiến, phản ánh của cử tri. Thường trực HĐND tỉnh sẽ xem xét chuyển các ý kiến này đến các cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định.

### **B. XEM XÉT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ QUAN TRỌNG**

Kỳ họp đã thông qua 25 Nghị quyết (trong đó 03 nghị quyết về công tác cán bộ và 22 nghị quyết chuyên đề), cụ thể:

#### **I. NHÓM NGHỊ QUYẾT VỀ CÔNG TÁC CÁN BỘ**

Tại Kỳ họp này, HĐND tỉnh đã xem xét, quyết định và thông qua:

1. Nghị quyết xác nhận kết quả bầu bổ sung chức danh Phó Chủ tịch UBND tỉnh Hà Giang, khóa XVII, nhiệm kỳ 2016 - 2021, đối với ông Hoàng Gia Long, Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

2. Nghị quyết miễn nhiệm chức danh Ủy viên UBND tỉnh Hà Giang khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Hoàng Đức Tiến, nguyên Trưởng Ban Dân tộc - Tôn giáo tỉnh; ông Nguyễn Đức Vinh, nguyên Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh và ông Phạm Hồng Thu, Chánh Thanh Tra tỉnh.

3. Nghị quyết cho thôi làm nhiệm vụ Đại biểu HĐND tỉnh Hà Giang khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021 đối với ông Sèn Chín Ly, do được nghỉ chế độ hưu trí theo quy định của pháp luật bảo hiểm xã hội; ông Lê Quang Minh, ông Vi

Hữu Cầu, do nghi công tác theo quy định tại Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ.

## II. NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CÁC NGHỊ QUYẾT CHUYÊN ĐỀ

Trong tổng số 22 Nghị quyết chuyên đề, Thường trực HĐND tỉnh lựa chọn nội dung chủ yếu của một số Nghị quyết có liên quan trực tiếp đến cử tri để đại biểu báo cáo với cử tri như sau:

**1. Nghị quyết quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, thôn, tổ dân phố, những người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang.**

*a) Quy định chức danh, bố trí số lượng, mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:*

\* *Về số lượng:* những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã được bố trí theo Quyết định phân loại đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn cụ thể: cấp xã loại 1 tối đa 10 người; cấp xã loại 2 tối đa 8 người; cấp xã loại 3 tối đa 7 người.

\* *Về chức danh và mức phụ cấp của từng chức danh:*

- Mỗi đơn vị hành chính xã có 16 chức danh, thị trấn có 17 chức danh, phường có 19 chức danh người hoạt động không chuyên trách cấp xã. Mức phụ cấp của từng chức danh những người hoạt động không chuyên trách cấp xã được giữ nguyên như quy định tại Nghị quyết 27/NQ-HĐND.

- Phụ cấp kiêm nhiệm:

+ Cán bộ, công chức cấp xã được kiêm nhiệm 01 chức danh của người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm bằng 60% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm. Phụ cấp kiêm nhiệm chức danh không dùng để tính đóng, hưởng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế.

+ Những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ngoài mức phụ cấp của chức danh phụ trách chính, được kiêm nhiệm tối đa thêm 02 chức danh khác và hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm như sau: Kiêm nhiệm thêm 01 chức danh được hưởng 60% phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm; kiêm nhiệm 02 chức danh được hưởng 80% phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm có hệ số phụ cấp cao nhất.

*b) Quy định mức phụ cấp của từng chức danh, mức phụ cấp kiêm nhiệm chức danh đối với những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố*

\* *Về số lượng:* giảm số lượng người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố từ 07 người/thôn, 05 người/tổ dân phố xuống còn 03 người/thôn, tổ dân phố.

\* *Về chức danh:* giảm số lượng chức danh từ thôn có 12 chức danh, tổ dân phố thuộc thị trấn có sản xuất nông nghiệp có 11 chức danh, tổ dân phố

thuộc thị trấn không có sản xuất nông nghiệp, tổ dân phố thuộc phường có 10 chức danh xuống còn 03 chức danh.

\* *Về mức phụ cấp:* những người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố được hưởng mức phụ cấp hàng tháng, gồm: Bí thư chi bộ; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng tổ dân phố; Trưởng ban công tác Mặt trận. Mức phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố, như sau:

- Thôn thuộc xã biên giới, thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự, thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên: Bí thư Chi bộ: 1,2; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố: 1,2; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 0,6.

- Thôn, tổ dân phố còn lại: Bí thư Chi bộ: 1,0; Trưởng thôn hoặc Tổ trưởng Tổ dân phố: 1,0; Trưởng Ban công tác Mặt trận: 0,4.

\* *Về mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:* giữ nguyên như quy định tại Nghị quyết số 27/NQ-HĐND là được hưởng mức phụ cấp kiêm nhiệm bằng 100% phụ cấp của mỗi chức danh kiêm nhiệm.

c) *Quy định mức bồi dưỡng đối với người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố:* Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố được hưởng mức bồi dưỡng, gồm: Chi hội trưởng Hội Cựu chiến binh, Chi hội trưởng Hội Liên hiệp Phụ nữ, Chi hội trưởng Hội Người cao tuổi, Chi hội trưởng Hội nông dân, Bí thư chi đoàn, Chi hội trưởng Hội chữ thập đỏ, nhân viên khuyến nông, khuyến lâm, thú y, môi trường (đối với thôn, tổ dân phố thuộc thị trấn có sản xuất nông nghiệp). Mức bồi dưỡng, như sau:

a) Thôn thuộc xã biên giới; thôn thuộc xã trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự; thôn có từ 350 hộ gia đình trở lên được hưởng 50.000 đồng/buổi/người. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chi trả theo thực tế phát sinh, nhưng mức hỗ trợ chi bồi dưỡng tối đa từ ngân sách nhà nước cho những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn không quá 18 triệu đồng/thôn/năm;

b) Thôn, tổ dân phố còn lại được hưởng 40.000 đồng/buổi/người. Giao Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định chi trả theo thực tế phát sinh, nhưng mức hỗ trợ chi bồi dưỡng tối đa từ ngân sách nhà nước cho những người trực tiếp tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố không quá 15 triệu đồng/thôn, tổ dân phố/năm.

\* *Quy định mức phụ cấp đối với người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố theo quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành:* Người tham gia công việc ở thôn, tổ dân phố được hưởng mức phụ cấp hàng tháng theo quy định tại các văn bản pháp luật chuyên ngành, gồm: Thôn đội trưởng; nhân viên y tế thôn; ủy viên ban bảo vệ dân phố (đối với tổ dân phố thuộc phường); công an viên (đối với thôn, tổ dân phố thuộc xã, thị trấn). Mức phụ cấp hàng tháng theo mức lương cơ sở, như sau: Thôn đội trưởng hưởng mức 0,7; công an viên hưởng mức 0,7 (đối với thôn, tổ dân phố thuộc xã, thị trấn); Ủy viên Ban bảo vệ dân phố hưởng mức 0,25 (đối với tổ dân phố thuộc phường); nhân viên y tế thôn hưởng mức 0,5 (đối với thôn thuộc đơn vị hành chính cấp xã thuộc vùng khó khăn) và nhân viên y tế thôn (đối với thôn thuộc đơn vị hành chính còn lại) hưởng mức 0,25.

d) *Mức khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã:* mỗi tổ chức được khoán kinh phí hoạt động là 10 triệu đồng/tổ chức/1 năm.

## **2. Nghị quyết về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2021-2025**

\* *Phạm vi điều chỉnh:* Nghị quyết quy định về chính sách đặc thù hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ và phát triển bền vững cây cam sành trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025.

\* *Đối tượng áp dụng:*

- Hỗ trợ cải tạo vườn tạp đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo có diện tích vườn tạp, có lao động, có nhu cầu cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn hộ.

- Hỗ trợ đối với doanh nghiệp, Hợp tác xã (tổ chức); tổ hợp tác, cá nhân, hộ gia đình (cá nhân) có nhu cầu nâng cao tiêu chuẩn chất lượng cây cam sành trên địa bàn 03 huyện: Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên.

- Hỗ trợ cho các tổ chức, cá nhân bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyên giao kỹ thuật, quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành; đầu tư nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi.

\* *Nguyên tắc hỗ trợ:* chỉ áp dụng một lần cho một đối tượng với một nội dung thụ hưởng; trừ các đối tượng bị rủi ro do thiên tai, dịch bệnh, nguyên nhân khách quan, bất khả kháng. Trong cùng thời gian, có nhiều chính sách hoặc có chính sách mới của nhà nước ban hành có cùng nội dung hỗ trợ thì đối tượng thụ hưởng chỉ được lựa chọn áp dụng một chính sách có lợi nhất.

### **a) Chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế vườn hộ:**

- Về tiêu chí vườn hộ: Sau khi thực hiện cải tạo vườn hộ phải cam kết đảm bảo đạt 04 tiêu chí như sau: Có sơ đồ cải tạo vườn tạp của hộ gia đình được thôn, xã xác nhận. Có ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào ít nhất một trong các khâu: sản xuất, thu hoạch, bảo quản, chế biến hoặc hệ thống tưới. Sản phẩm hàng hóa từ vườn hộ đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm.

- Nội dung cải tạo vườn bao gồm: Cải tạo đất vườn tạp (riêng đối với 4 huyện vùng cao phía bắc đồ đất tạo mặt bằng có độ dày tối thiểu đạt 60 cm trở lên); nuôi, trồng các loại cây con ngắn ngày như: Rau, củ, quả, nấm, cây dược liệu; phát triển chăn nuôi lợn, dê, gia cầm, thủy sản; hỗ trợ giống cây, con giống, khoa học kỹ thuật, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, liên kết các Hợp tác xã, doanh nghiệp trong bao tiêu, tiêu thụ sản phẩm.

- Về quy mô diện tích vườn hộ: Đối với các huyện vùng thấp: Bắc Quang, Quang Bình, Vị Xuyên, Bắc Mê và thành phố Hà Giang diện tích vườn hộ tối thiểu từ 300m<sup>2</sup> trở lên. Đối với các huyện phía Tây: Hoàng Su Phì, Xín Mần diện tích vườn hộ tối thiểu từ 200m<sup>2</sup> trở lên. Đối với các huyện vùng núi phía Bắc: Quản Bạ, Yên Minh, Đồng Văn, Mèo Vạc diện tích vườn hộ tối thiểu từ 100m<sup>2</sup> trở lên.

\* *Định mức, thời gian vay vốn:* Hỗ trợ vay vốn với lãi suất bằng 0% đối với hộ nghèo, cận nghèo để thực hiện cải tạo vườn tạp, phát triển kinh tế vườn

hộ. Mức vay vốn tối thiểu 10 triệu đồng và tối đa là 30 triệu đồng/hộ. Thời gian vay vốn tối đa 30 tháng kể từ ngày được giải ngân.

***b) Chính sách phát triển bền vững cây cam sành***

***\* Chính sách cho vay vốn***

- Định mức, thời gian vay vốn: Cho vay vốn với lãi suất bằng 0% để nâng cao tiêu chuẩn, chất lượng sản phẩm cam Sành. Mức vay đối với các tổ chức, cá nhân đầu tư nâng cao chất lượng sản phẩm cam Sành là 60 triệu đồng/ha. Thời gian vay là 36 tháng kể từ ngày được giải ngân.

***\* Chính sách bảo tồn gen, nhân giống tốt và chuyển giao kỹ thuật***

- Về nội dung và mức hỗ trợ: Hỗ trợ công tác bảo tồn cây cam sành đầu dòng sẵn có và ứng dụng các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất giống nhằm tạo ra nguồn giống đảm bảo chất lượng, sạch bệnh để cung cấp cho diện tích trồng mới thay thế diện tích già cỗi (nếu có). Mức hỗ trợ 500.000 đồng/cây đầu dòng/năm để kiểm tra mẫu bệnh.

- Hồ sơ, trình tự thực hiện: đơn vị thực hiện nhiệm vụ bảo tồn xây dựng kế hoạch hàng năm để bảo vệ với Sở Nông nghiệp và PTNT, Sở Tài chính.

***\* Chính sách hỗ trợ quảng bá, tiêu thụ sản phẩm cam sành***

- Về nội dung và mức hỗ trợ: Ngân sách nhà nước hỗ trợ cước phí vận chuyển sản phẩm cam VietGAP, hữu cơ khi có hợp đồng tiêu thụ sản phẩm tại thị trường ngoài tỉnh, với định mức: 100.000 đồng/tấn quả tươi. Đồng thời được tham gia chương trình xúc tiến thương mại theo kế hoạch hàng năm của tỉnh.

- Điều kiện hỗ trợ: Các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ phải đảm bảo đạt các tiêu chí sản phẩm cam sành VietGAP, hữu cơ và có giấy chứng nhận do cơ quan có thẩm quyền cấp; phải có hợp đồng mua bán theo quy định của pháp luật.

***c) Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi***

- Về đền bù, giải phóng mặt bằng: Hỗ trợ 100% chi phí đối với công tác đền bù, giải phóng mặt bằng theo thực tế của dự án.

- Hỗ trợ xây dựng hạ tầng ngoài hàng rào: Ngân sách hỗ trợ theo thực tế của từng dự án nhưng tối đa không quá 02 tỷ đồng/dự án.

- Nội dung được hỗ trợ: Hệ thống hạ tầng còn thiếu chưa được đầu tư, gồm: cấp điện, cấp nước, đường giao thông, xử lý nước thải cho nhà máy chế biến sản phẩm cây ăn quả có múi.

- Hình thức hỗ trợ: Sau đầu tư.

**3. Ngoài ra Kỳ họp cũng đã xem xét và thông qua 20 Nghị quyết sau:**

- Nghị quyết về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2021.

- Nghị quyết về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết về kế hoạch tài chính 5 năm tỉnh Hà Giang, giai đoạn 2021 - 2025.

- Nghị quyết về kéo dài thời kỳ ổn định ngân sách nhà nước giai đoạn 2017 - 2020 sang năm 2021.

- Nghị quyết về việc phê chuẩn quyết toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn, quyết toán thu, chi ngân sách địa phương năm 2019.

- Nghị quyết về việc bổ sung dự toán thu ngân sách nhà nước và chi ngân sách địa phương năm 2020.

- Nghị quyết dự toán thu ngân sách nhà nước, thu, chi ngân sách địa phương năm 2021.

- Nghị quyết về phân bổ ngân sách địa phương năm 2021.

- Nghị quyết về phê chuẩn phương án phân bổ kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước năm 2021 tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án khởi công mới năm 2021.

- Nghị quyết ban hành quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2021 - 2025 tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết danh mục dự án thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất để phát triển kinh tế xã hội vì lợi ích quốc gia, lợi ích công cộng trên địa bàn tỉnh năm 2021.

- Nghị quyết quy định mức hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế đối với một số đối tượng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết phê duyệt tổng biên chế công chức và hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính của tỉnh Hà Giang năm 2021.

- Nghị quyết phê duyệt tổng số lượng người làm việc, chỉ tiêu hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập và các tổ chức Hội đặc thù tỉnh Hà Giang năm 2021.

- Nghị quyết về việc thành lập Sở Nội vụ tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết về việc thành lập Thanh tra tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết về việc tổ chức lại Ban Dân tộc - Tôn giáo thành Ban Dân tộc tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết quyết đặt tên, đổi tên đường, phố trên địa bàn thành phố Hà Giang và thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang.

- Nghị quyết dự toán kinh phí hoạt động năm 2021 của HĐND tỉnh Hà Giang.

Trên đây là Đề cương báo cáo Kết quả kỳ họp thứ 16, HĐND tỉnh khóa XVII, Thường trực HĐND tỉnh trân trọng gửi đến các vị đại biểu HĐND tỉnh để tham khảo, lựa chọn nội dung phù hợp khi tiếp xúc, tùy khu vực hoặc đối tượng cử tri, đại biểu HĐND lựa chọn và chuẩn bị thêm những nội dung, số liệu chi tiết để báo cáo rõ hơn với cử tri; đồng thời xem xét lựa chọn các hình thức tiếp xúc cử tri theo Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả và hoạt động HĐND tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2016-2021.



Các ý kiến, kiến nghị của cử tri gửi về Thường trực HĐND tỉnh và Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh Hà Giang trước ngày 15/01/2021 để tổng hợp và chuyển cơ quan có thẩm quyền, xem xét giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (B/c);
- Ban TTr UB MTTQ VN tỉnh;
- Chủ tịch; các PCT HĐND tỉnh;
- TTr HĐND, UBND, UB MTTQ các huyện, TP;
- LĐVP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐ các phòng thuộc VP;
- Lưu: VT, HĐND (1b)

**TM. THƯỜNG TRỰC HĐND TỈNH**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



**Hoàng Văn Vịnh**